|  |  |
| --- | --- |
| Ngày dạy: | Ngày soạn: |

Tiết theo KHBD:

**CHƯƠNG IV: MỘT SỐ YÊU TỐ THỐNG KÊ VÀ XÁC SUẤT**

**BÀI 1: THU THẬP, TỔ CHỨC, BIỂU DIỄN, PHÂN TÍCH VÀ XỬ LÍ DỮ LIỆU**

Thời gian thực hiện: (04 tiết)

**I. Mục tiêu:**

**1. Về kiến thức:**

- Nhận biết được các loại dữ liệu.

- Phát hiện được giá trị hợp lí, không hợp lí trong dữ liệu.

- Thu thập, tổ chức, phân tích và xử lí được dữ liệu.

- Đọc, biểu diễn được dữ liệu ở dạng thích hợp qua bảng số liệu, biểu đồ tranh, biểu đồ cột.

**2. Về năng lực:**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực giao tiếp toán học: HS đọc được các dữ liệu trong bảng số liệu, biểu đồ tranh, biểu đồ cột thông qua các hoạt động nhóm.

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình hóa toán học: thực hiện được các thao tác tư duy so sánh, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, … để giải quyết những vấn đề quy luật đơn giản từ việc phân tích bảng số liệu, biểu đồ cột, biểu đồ tranh, kiểm tra được một sự kiện xảy ra hay không xảy ra, biểu diễn; vận dụng được các kiến thức giải bài tập một số bài tập có nội dung gắn với thực tiễn ở mức độ đơn giản.

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, bảng phụ hoặc máy chiếu.

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, bảng nhóm.

**III. Tiến trình dạy học:**

**Tiết 1**:

**1. Hoạt động 1: Mở đầu**

**a) Mục tiêu:** Gợi động cơ vào bài mới.

**b) Nội dung:** Quan sát biểu đồ sản lượng cà phê và gạo xuất khẩu của Việt Nam trong một số năm và nghe giới thiệu chung về chương IV.

**c) Sản phẩm:** Các hình ảnh, vào bài học.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**- HS hoạt động cá nhân.-Em hãy quan sát và cho biết hình ảnh trên giúp em điều gì?**\* HS thực hiện nhiệm vụ**- HS hoạt động cá nhân.- HS quan sát và thực hiện nhiệm vụ.**\* Báo cáo, thảo luận**- GV yêu cầu các HS lần lượt trả lời miệng- HS cả lớp lắng nghe, nhận xét.**\* Kết luận, nhận định:** - GV nhận xét các câu trả lời của HS. - GV đặt vấn đề vào bài mới: Trong cuộc sống hang ngày chúng ta vẫn luôn thu thập, biểu diễn dữ liệu dưới dạng bảng số liệu, các dạng biểu đồ, hay mô hình xác suất thực nghiệm trong một số trò chơi, đó chính là nội dung mà chúng ta sẽ tìm hiểu trong chương IV. MỘT SỐ YẾU TỐ THỐNG KÊ VÀ XÁC SUẤT. Và hôm nay chúng ta sẽ cùng nhau vào tìm hiểu bài học đầu tiên của chươngBài 1. THU THẬP, TỔ CHỨC, BIỂU DIỄN, PHÂN TÍCH VÀ XỬ LÍ DỮ LIỆU. | Quan sát biểu đồ trên.Nội dung chương IV. |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 2.1: Thu thập, tổ chức, phân tích và xử lí dữ liệu.**

**a) Mục tiêu:**

- Hiểu cách thu thập dữ liệu.

- Biết tổ chức, phân loại, biểu diễn dữ liệu dưới dạng bảng hoăc biểu đồ.

- Biết phân tích, xử lí dữ liệu để tìm ra thông tin hữu ích và rút ra kết luận.

**b) Nội dung:**

- Thực hiện hoạt động 1 trong SGK – T4, thực hiện các ví dụ 1, ví dụ 2, ví dụ 3 - SGK.

**c) Sản phẩm:**

- Kết quả thực hiện hoạt động 1 SGK – T4.

- Lời giải và kết quả thực hiện các ví dụ.1, 2, 3 SGK.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1**- HS hoạt động cá nhân.- Quan sát biểu đồ sau và cho biết:+ Trong các tỉnh ở khu vực Tây Nguyên, Tỉnh nào có dân số lớn nhất? Tình nào có dân số nhỏ nhất?+ Nêu một số cách thu thập, phân loại, kiểm đếm, ghi chép số liệu thống kê đã học ở tiểu học.**\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**- HS quan sát biểu đồ và thực hiện nhiệm vụ.**\* Báo cáo, thảo luận 1:**- GV yêu cầu hai HS trả lời câu hỏi.- Các HS quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện.**\* Kết luận, nhận định 1:** - GV chính xác hóa kết quả của hoạt động 1.- GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động của HS, GV dẫn dắt HS vào I. Thu thập, tổ chức, phân tích và xử lí dữ liệu. |  |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**- GV yêu cầu HS hoạt động nhóm 4 bằng kĩ thuật khăn trải bàn: + Thực hiện ví dụ 1, trong SGK trang 4.+ Ta có thể nhận biết được tính hợp lí của dữ liệu thống kê theo tiêu chí gì?+ Hãy thu thập dữ liệu về ngày, tháng, năm sinh của các bạn trong lớp và thống kê số bạn cùng tháng sinh.**\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**- HS hoạt động nhóm 4 theo kĩ thuật khăn trải bàn để thực hiện nhiệm vụ 2.- Hướng dẫn, hỗ trợ: GV quan sát hỗ trợ HS thực hiện nhiệm vụ.**\* Báo cáo, thảo luận 2:**- GV yêu cầu đại diện 2 nhóm hoàn thành nhanh nhất lên bảng trình bày và trả lời các câu hỏi phản biện.- HS các nhóm quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện.**\* Kết luận, nhận định 2:** - GV chính xác hóa kết quả của hoạt động 1.- GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động nhóm, mức độ đạt được của sản phẩm nhóm, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS. | **I. THU THẬP , TỔ CHỨC, PHÂN TÍCH VÀ XỬ LÍ DỮ LIỆU**.**Ví dụ 1: (SGK-T4**)**Giải:**a) Khi tiến hành thống kê, lớp trưởng cần thu thập thông tin về việc đăng kí tham gia câu lạc bộ của từng bạn trong lớp . + Đối tượng thống kê là  câu lạc bộ thể thao: cầu lông, bóng bàn, thể dục nhịp điệu, bóng đá. Tiêu chí thống kê học sinh là đăng kí tham gia các câu lạc bộ thể thao đó.b) Số HS lớp  theo thống kê của bạn lớp trưởng là:  (học sinh).Vì vậy, dãy số liệu bạn lớp trưởng liệt kê là không hợp lí vì sĩ số  HS của lớp  là quá lớn so với thực tế.***Nhận xét***: Theo yêu cầu của giáo viên, mục đích của thống kê là tìm ra số liệu HS lớp  tham gia từng câu lạc bộ thể thao, vì vậy:* Đối tượng thống kê là bốn câu lạc bộ thể thao.
* Tiêu chí thống kê là số HS tham gia từng câu lạc bộ.

Dựa vào đối tượng thống kê và tiêu chí thống kê, ta có thể tổ chức và phân loại dữ liệu. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 3:**- HS hoạt động nhóm đôi bạn cùng tiến.+ Dựa vào kết quả môn Toán được liệt kê hãy điền vào bảng số liệu theo mẫu.+ Tính số học sinh lớp .+ So với cả lớp , tỉ lệ học sinh lớp có điểm dưới trung bình là bao nhiêu phần trăm.**\* HS thực hiện nhiệm vụ 3:**- HS thực hiện nhiệm vụ đôi bạn cùng tiến.-Hướng dẫn, hỗ trợ: GV quan sát hỗ trợ HS thực hiện nhiệm vụ.**\* Báo cáo, thảo luận 3:**- Hai đôi bạn đại diện cho lớp lên bảng thi trình bày bài.- HS cả lớp quan sát, lắng nghe và nhận xét.**\* Kết luận, nhận định 3:** - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động nhóm, mức độ đạt được của sản phẩm nhóm, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS.- GV chốt bài. | **Ví dụ 2: (SGK-T5,6)****Giải:**a) Ta có bảng số liệu (sgk).b) Bằng cách cộng số HS theo các cột điểm từ  đến  ta nhận được số HS của lớp  là  em.Có HS điểm dưới trung bình nên tỉ số phần trăm của số HS có điểm dưới trung bình và số HS của lớp  là:  |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 4**- HS hoạt động nhóm theo bàn.- HS đọc ví dụ 3.- Dựa vào bảng thống kê, em hãy cho biết:+ Mỗi tổ lao động có bao nhiêu người?+ Thông báo của đội trưởng có đúng không?**\* HS thực hiện nhiệm vụ**- HS thực hiện nhiệm vụ.- Hướng dẫn, hỗ trợ: GV quan sát hỗ trợ HS thực hiện nhiệm vụ.**\* Báo cáo, thảo luận**- Đại diện nhóm lên trình bày bài.- HS cả lớp quan sát, lắng nghe và nhận xét.**\* Kết luận, nhận định**- GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động nhóm, mức độ đạt được của sản phẩm nhóm, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS.- GV chốt bài. | ***Ví dụ 3***: SGK-T6.**Giải:**a) Mỗi tổ lao động có  người.b) Số người lao động giỏi của cả đội là  người. Số lao động khá và đạt giải của cả đội là người. Do đó số lao động giỏi của cả đội nhiều hơn số lao động khá và đạt của cả đội là:  (người).Vậy thông báo của đội trưởng là đúng.**Kết luận: *Sau khi thu thập, tổ chức, phân loại, biểu diễn dữ liệu bằng bảng hoặc biểu đồ, ta cần phân tích và xử lí các dữ liệu đó để tìm ra những thông tin hữu ích và rút ra kết luận.*** |

**Hướng dẫn tự học ở nhà** .

- Ghi nhớ phần kết luận.

- Làm lại ba ví dụ.

- Làm bài tập: Thu thập dữ liệu về ngày, tháng, năm sinh của các bạn trong lớp và thống kê số bạn có cùng tháng sinh.

- Chuẩn bị bài mới: đọc trước mục 1, 2 trong II. BIỂU DIỄN DỮ LIỆU.

**Tiết 2:**

**Hoạt động 2.2: Biểu diện dữ liệu : Bảng số liệu.**

**a) Mục tiêu:**

- HS đọc, phân tích dữ liệu từ bảng số liệu.

- HS xác định được các tiêu chí dựa vào bảng số liệu.

**b) Nội dung:**

- Thực hiện hoạt động 2 trong SGK – T7

**c) Sản phẩm:**

- Kết quả thực hiện hoạt động 2 trong SGK – T7

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GVgiao nhiệm vụ học tập 1:**- HS hoạt động cặp đôi.- Hãy nêu đối tượng thống kê và tiêu chí thống kê.- Các đối tượng này được biểu diễn ở dòng nào trong bảng số liệu?**\* Thực hiện nhiệm vụ 1:** **-** HS HĐ thảo luận đôi trả lời câu hỏi.**\* Báo cáo, thảo luận 1:**- GV yêu cầu đại diện 2 đôi bạn lên bảng trình bày câu trả lời và trả lời các câu hỏi phản biện.- HS trong lớp quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện.**\* Kết luận, nhận định 1:** - GV chính xác hóa lời giải, đánh giá mức độ hoàn thành và kĩ năng hoạt động nhóm đôi. | **II. BIỂU DIỄN DỮ LIỆU****1. Bảng số liệu.**Quan sát bảng số liệu trên, ta thấy:* Đối tượng thống kê là các điểm số: Các đối tượng này lần lượt được biểu diễn ở dòng đầu tiên.
* Tiêu chí thống kê là số sản phẩm ứng với mỗi loại điểm.
* Ứng với mỗi đối tượng thống kê có một số liệu thống kê theo tiêu chí, lần lượt được biểu diễn ở dòng thứ hai (theo cột tương ứng).
 |

**Hoạt động 2.3:Biểu diễn dữ liệu: Biểu đồ tranh.**

**a) Mục tiêu:**

- HS đọc, phân tích dữ liệu từ bảng số liệu và biểu đồ tranh.

- HS xác định được các tiêu chí dựa vào bảng số liệu và biểu đồ tranh.

**b) Nội dung:**

- Thực hiện hoạt động 3 trong SGK – T7.

**c) Sản phẩm:**

- Kết quả thực hiện hoạt động 3 trong SGK – T7.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GVgiao nhiệm vụ học tập 2:**-GV chia lớp thành bốn nhómHS thực hiện nhóm hoạt động 3.- Hãy nêu đối tượng thống kê và tiêu chí thống kê bốn tháng đầu năm .- Các đối tượng này được biểu diễn ở cột nào trong ***Hình 2***? - Biểu tượng và cho biết điều gì?- Tháng nào bán được nhiều táo nhất- Tháng nào bán được ít táo nhất.- Tính số táo bán được trong tháng .- Tính số táo bán được trong những tháng còn lại.**\* Thực hiện nhiệm vụ 2:** HS HĐ thảo luận nhóm trả lời câu hỏi**\* Báo cáo, thảo luận 2:**- GV yêu cầu đại diện 2 nhóm lên bảng thực hiện nhiệm vụ và trả lời các câu hỏi phản biện.- HS các nhóm quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện.**\* Kết luận, nhận định 2:** - GV chính xác hóa lời giải, đánh giá mức độ hoàn thành và kĩ năng hoạt động nhóm | **2. Biểu đồ tranh.**Quan sát biểu đồ tranh trong *Hình 2*, ta thấy:* Đối tượng thống kê trong bốn tháng đầu năm : tháng , tháng , tháng , tháng .
* Các đối tượng này lần lượt được biểu diễn ở cột đầu tiên.
* Tiêu chí thống kê là số tấn táo bán được trong mỗi tháng.
* Ứng với mỗi đối tượng thống kê có một số liệu thống kê theo tiêu chí, lần lượt được biểu diễn ở dòng tương ứng.
* Biểu tượng  để chỉ  tấn táovà biểu tượng để chỉ  tấn táo.
* Tháng 1 bán được  tấn táo; tháng 2 bán được tấn táo; tháng 3 bán được tấn táo; tháng 4 bán được tấn táo. Như vậy tháng 2 bán được nhiều nhất; tháng 1 bán được ít nhất.
 |

**Hướng dẫn tự học ở nhà** .

- Ghi nhớ nội dung bài học.

- Làm bài tập sau:

+ Số lượng một số dụng cụ học tập của HS tổ Hai ở lớp  được thống kê như sau: bút có  chiếc; thước có  chiếc; compa có  chiếc; êke có  chiếc.

a) Nếu đối tượng thống kê và tiêu chí thống kê.

b) Biểu diễn dữ liệu thống kê bằng biểu đồ tranh.

+ Bài 1, 2, 3 - SBT - Trang

- Chuẩn bị bài mới: đọc trước mục 3 trong II. BIỂU DIỄN DỮ LIỆU.

**Tiết 3:**

**Hoạt động 2.4: Biểu diễn dữ liệu: Biểu đồ cột.**

**a) Mục tiêu:**

- HS xác định được dữ liệu và các tiêu chí dựa vào biểu đồ cột.

- Nhận ra được vấn đề hoặc quy luật đơn giản về việc phân tích biểu đồ cột.

- Đọc, mô tả dữ liệu từ biểu đồ cột.

- Vẽ được biểu đồ cột bằng số liệu cho trước.

**b) Nội dung:**

- Thực hiện hoạt động 4 trong SGK – T7.

- Đọc biểu đồ cột , Ví dụ 4.

**c) Sản phẩm:**

- Kết quả thực hiện hoạt động 4 trong SGK – T7

- Lời giải ví dụ 4.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GVgiao nhiệm vụ học tập 1:**-HS quan sát biểu đồ cột *hình 2* và hoạt động cặp đôi.- Hãy nêu đối tượng thống kê và tiêu chí thống kê.- Các đối tượng này được biểu diễn trục nào trên biểu đồ cột?- Số liệu thống kê theo tiêu chí được biểu diễn ở trục nào trên biểu đồ cột?- Nêu số lượng dân số từng nước trong biểu đồ hình cột **(*Hình 2*).**- Quốc gia nào có số dân lớn nhất, Quốc gia nào có số dân ít nhất?**\* Thực hiện nhiệm vụ 1:** -HS HĐ thảo luận đôi trả lời câu hỏi.**\* Báo cáo, thảo luận 1:**- GV yêu cầu đại diện 2 đôi bạn lên bảng trình bày câu trả lời và trả lời các câu hỏi phản biện.- HS trong lớp quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện.**\* Kết luận, nhận định 1:** - GV chính xác hóa lời giải, đánh giá mức độ hoàn thành và kĩ năng hoạt động nhóm đôi. | **3. Biểu đồ cột**.Quan sát biểu đồ cột trong *hình 2*, ta thấy:* Đối tượng thống kê là các quốc gia. Các đối tượng này lần lượt được biểu diễn ở trục nằm ngang.
* Tiêu chí thống kê là dân số của mỗi nước.
* Ứng với mỗi đối tượng thống kê có một số liệu thống kê theo tiêu chí, lần lượt được biểu diễn ở trục thẳng đứng.
* Quốc gia có số dân nhiều nhất là Hoa kỳ; Quốc gia có số dân ít nhất là Australia
 |
| **\* GVgiao nhiệm vụ học tập 2:**- GV yêu cầu HS hoạt động nhóm chuyên gia.- GV chia lớp thành 4 nhóm chuyên gia: + Thực hiện ví dụ 4, trong SGK trang 8, 9.+ Ta có thể nhận biết được tính hợp lí của dữ liệu thống kê theo tiêu chí gì?+ Dựa vào thống kê, ta có thể bác bỏ kết luận đã nêu ra không?**\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**- HS hoạt động nhóm 4 theo kĩ thuật ghép nhóm chuyên gia để thực hiện nhiệm vụ 2.- Hướng dẫn, hỗ trợ: GV quan sát hỗ trợ HS thực hiện nhiệm vụ.**\* Báo cáo, thảo luận 2:**- GV yêu cầu đại diện 2 nhóm hoàn thành nhanh nhất lên bảng trình bày và trả lời các câu hỏi phản biện.- HS các nhóm quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện.**\* Kết luận, nhận định 2:** - GV chính xác hóa kết quả của hoạt động 1.- GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động nhóm, mức độ đạt được của sản phẩm nhóm, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS.- GV chốt bài. | **Ví dụ 4: SGK – T8.****Giải:**a) Ta có bảng số liệu sau:Ảnh có chứa bàn  Mô tả được tạo tự độngb) Từ bảng số liệu trên có người tham gia hội nghị. Mà thư kí thông báo có đại biểu tham dự.Vậy thông báo của thư kí là không đúng.Kết luận: Dựa vào thống kê, ta có thể bác bỏ kết luận nêu ra. |

**Hướng dẫn tự học ở nhà** .

- Ghi nhớ nội dung bài.

- Làm bài tập sau: Bài 4, 5, 6 - SBT - Trang

Chuẩn bị nội dúng bài 1 - SGK - Trang 8 theo nhóm 4 HS.

- Chuẩn bị bài mới: tiết sau luyện tập.

**Tiết 4**:

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a) Mục tiêu:**

- Học sinh củng cố kiến thức thông qua các dạng bài tập.

- Học sinh biết thu thập, xử lý, tổ chức, phân tích dữ liệu thông qua các bài toán

- Học sinh biết biểu diễn dữ liệu ở dạng thích hợp.

- Học sinh dựa vào biểu đồ để xử lý, phân tích dữ liệu.

**b) Nội dung:**

- Dạng 1: Thu thập dữ liệu: Bài 1

- Dạng 2: Nhận biết giá trị không hợp lí trong dữ liệu: Bài 2

- Dạng 3: Phân tích, xử lí dữ liệu với bảng số liệu, biểu đồ tranh, biểu đồ cột: Bài 3, bài 4, bài 5, bài 6.

**c) Sản phẩm:**

- Kết quả bài làm của học sinh

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1**- Học sinh được giao nhiệm vụ tìm hiểu trước tại nhà theo các nhóm 4 học sinh nội dung bài tập 1 - SGK trang 8: Thu thập, phân loại dữ liệu lấy ở địa phương em theo những tiêu chí mà em quan tâm (chẳng hạn: nghề nghiệp của những người dân, số người ở mỗi gia đình, …)**\* HS thực hiện nhiệm vụ 1**- Học sinh thực hiện theo nhóm tại nhà.**\* Báo cáo, thảo luận 1**- GV yêu cầu đại diện các nhóm (nhóm trưởng) trình bày nội dung của nhóm đã chuẩn bị trên bảng nhóm hoặc trên các slide trình chiếu.- HS cả lớp quan sát, lắng nghe. Các nhóm khác nhận xét, phản biện.**\* Kết luận, nhận định 1**- GV chính xác hóa lời giải, đánh giá mức độ hoàn thành và kĩ năng hoạt động nhóm của HS. | **III. Luyện tập****Bài 1 SGK trang 8**- Bài trình bày của học sinh trên bảng nhóm hoặc trên powerpoint.  |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2**- Yêu cầu học sinh hoạt động theo nhóm đôi bài tập 2 - SGK trang 8.- Yêu cầu học sinh đọc lại nội dung về đối tượng và tiêu chí thống kê.- Yêu cầu học sinh tìm hiểu chiều cao của bạn cùng nhóm mình - Yêu cầu học sinh nêu lại công thức tính trung bình cộng của nhiều số.**\* HS thực hiện nhiệm vụ 2**- Học sinh kết bạn nhóm đôi.- Học sinh nêu lại đối tượng, tiêu chí thống kê trong ví dụ các ví dụ.- Học sinh tìm hiểu chiều cao của bạn cùng nhóm .- Học sinh nêu công thức tính trung bình cộng của nhiều số.**\* Báo cáo, thảo luận 2**- GV yêu cầu đại diện 2 nhóm lên bảng trình bày lời giải bài tập số 2 và trả lời các câu hỏi phản biện.- HS các nhóm quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện.**\* Kết luận, nhận định 2**- GV chính xác hóa lời giải, đánh giá mức độ hoàn thành và kĩ năng hoạt động nhóm của HS. | **Bài 2 - SGK trang 8**a,- Đối tượng thống kê: Chiều cao của các bạn trong cùng tổ.- Tiêu chí thống kê: Số lượng thành viên trong tổ ứng với chiều cao.b, - Dãy số liệu của bạn Châu liệt kê có số liệu không hợp lí là: . Số đo này không phù hợp với chiều cao của một người bình thường, đặc biệt là với học sinh lớp 6.c,Số đo chiều cao trung bình của bốn bạn thấp nhất trong cùng tổ với bạn Châu là: |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 3**- Yêu cầu học sinh hoạt động cá nhân bài tập 3 - SGK trang 8.- Yêu cầu học sinh xác định đối tượng và tiêu chí thống kê.**\* HS thực hiện nhiệm vụ 3**- Học sinh nêu đối tượng và tiêu chí thống kê dựa vào bảng số liệu cho trong bài.- Học sinh xác định loại áo cỡ nào bán được nhiều nhất? Ít nhất?- Dựa vào số liệu xác định loại áo nên nhập về nhiều để bán trong tháng tiếp theo.**\* Báo cáo, thảo luận 3**- GV yêu cầu 2 HS trả lời miệng tại chỗ, có giải thích.- HS cả lớp quan sát, lắng nghe và nhận xét.**\* Kết luận, nhận định 3**- GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS. | **Bài 3 - SGK trang 8**a,Ta có:  nên- Áo cỡ bán được nhiều nhất (cái)- Áo cỡbán được ít nhất (cái)b,- Dựa vào mức độ bán hàng được thống kê trong bảng số liệu, trong tháng sau, Bác Hoàn nên nhập về nhiều hơn áo cỡ , áo cỡ  và áo cỡ . |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 4**- Yêu cầu học sinh hoạt động nhóm 4 bài tập 4 - SGK trang 9.- Yêu cầu học sinh nhận dạng biểu đồ.- Yêu cầu học sinh xác định đối tượng và tiêu chí thống kê.- Yêu cầu học sinh tính số thịt lợn bán được trong từng tháng và trong cả 4 tháng.- Yêu cầu học sinh nêu công thức tính tỉ số của hai số  và .**\* HS thực hiện nhiệm vụ 4**- Học sinh nêu đối tượng và tiêu chí thống kê dựa vào biểu đồ tranh được cho trong bài.- Học sinh tính số thịt lớn bán được trong từng tháng và trong cả 4 tháng.- Học sinh xác định tháng nào bán được nhiều thịt lợn nhất- Dựa vào số liệu xác định loại áo nên nhập về nhiều để bán trong tháng tiếp theo.- Học sinh nêu công thức tính tỉ số của hai số a và b.**\* Báo cáo, thảo luận 4**- GV yêu cầu đại diện 2 nhóm lên bảng trình bày lời giải của bài toán.- HS các nhóm quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện.**\* Kết luận, nhận định 4**- GV chính xác hóa lời giải, đánh giá mức độ hoàn thành và kĩ năng hoạt động nhóm của HS. | **Bài 4 - SGK trang 9**a, - Số thịt lợn bán được trong tháng 1 là:(tấn)- Số thịt lợn bán được trong tháng 2 là:(tấn)- Số thịt lợn bán được trong tháng 3 là:(tấn)- Số thịt lợn bán được trong tháng 4 là:(tấn)Ta có:  nên tháng 1 là tháng bán được nhiều thịt lợn nhất.b,Tổng số thịt lợn bán được trong 4 tháng là:(tấn)Tỉ số của lượng thịt lợn bán ta trong tháng 1 và tổng số lượng thịt lợn bán ra trong cả bốn tháng là: |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 5**- Yêu cầu học sinh hoạt động nhóm đôi bài tập 5 - SGK trang 9.- Yêu cầu học sinh nhận dạng biểu đồ.- Yêu cầu học sinh xác định đối tượng và tiêu chí thống kê.- Yêu cầu học sinh so sánh lượng mưa trong hai biểu đồ từ tháng 5 đến tháng 10. Từ đó xác định biểu đồ ở hình 5, hình 6 thuộc Bắc bán cầu hay Nam bán cầu.**\* HS thực hiện nhiệm vụ 5**- Học sinh nêu đối tượng và tiêu chí thống kê dựa vào biểu đồ cột được cho trong bài.- Hai học sinh trong nhóm quan sát hai biểu đồ, trao đổi.- Học sinh so sánh lượng mưa trong hai biểu đồ từ tháng 5 đến tháng 10. Từ đó xác định biểu đồ ở hình 5, hình 6 thuộc Bắc bán cầu hay Nam bán cầu.**\* Báo cáo, thảo luận 5**- GV yêu cầu đại diện 2 nhóm trình bày miệng kết quả thảo luận của nhóm.- HS các nhóm lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện.**\* Kết luận, nhận định 5**- GV chính xác hóa lời giải, đánh giá mức độ hoàn thành và kĩ năng hoạt động nhóm của HS. | **Bài 5 - SGK trang 9**Tổng lượng mưa ở hình 5 xấp xỉ Tổng lượng mưa ở hình 5 xấp xỉ Nên:Hình 5: Biểu đồ lượng mưa ở Bắc bán cầuHình 6: Biểu đồ lượng mưa ở Nam bán cầu |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 6**- Yêu cầu học sinh hoạt động cá nhân bài tập 6 - SGK trang 9.- Yêu cầu học sinh nhận dạng biểu đồ.- Yêu cầu học sinh xác định đối tượng và tiêu chí thống kê.- Yêu cầu học sinh xác định khối lượng xuất khẩu của từng mặt hàng và tổng các mặt hàng.**\* HS thực hiện nhiệm vụ 6**- Học sinh nêu đối tượng và tiêu chí thống kê dựa vào biểu đồ cột được cho trong bài.- Hai học sinh quan sát, nhận dạng biểu đồ cột.- Học sinh xác định khối lượng xuất khẩu của từng mặt hàng và tổng các mặt hàng.**\* Báo cáo, thảo luận 6**- GV yêu cầu 1 học sinh lên bảngtrình bày lời giải của bài toán- HS quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện.**\* Kết luận, nhận định 6**- GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS. | **Bài 6 - SGK trang 9**a, Tổng sản lượng xuất khẩu của năm mặt hàng là:(tấn)b, Tổng sản lượng xuất khẩu của bốn mặt hàng điều, hạt tiêu, cà phê, chè là:(tấn)Lượng gạo xuất khẩu nhiều hơn tổng lượng xuất khẩu của bốn mặt hàng còn lại là: (tấn). |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a) Mục tiêu:**

- Học sinh biết thu thập, xử lý, tổ chức, phân tích dữ liệu thông qua các bài toán

- Học sinh biết biểu diễn dữ liệu ở dạng thích hợp.

- Học sinh dựa vào biểu đồ để xử lý, phân tích dữ liệu.

- Vận dụng các kiến thức này để giải bài tập có nội dung gắn với thực tiễn ở mức độ đơn giản.

- Giao nhiệm vụ tự học cho HS.

**b) Nội dung:**

- Giải quyết bài toán thực tiễn.

- Thực hiện nhiệm vụ tự học theo cá nhân.

**c) Sản phẩm:**

- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trên.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**GV giao nhiệm vụ 1:**

- Yêu cầu HS hoạt động cá nhân sử dụng Internet hoặc các phương tiện truyền thông để xem dự báo khí tượng thủy văn trong 10 ngày tới của địa phương.Thu thập, phân loại dữ liệu lấy được theo các tiêu chí: Ngày nào có mây, ngày nào có mưa rào, ngày nào nắng nóng. (Biểu diễn dưới các dạng: Bảng số liệu, biểu đồ tranh, biểu đồ cột)

- Hướng dẫn, hỗ trợ: GV giải đáp thắc mắc của HS để hiểu rõ nhiệm vụ.

**GV giao nhiệm vụ 2: Yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ tự học theo cá nhân.**

- Xem lại các bài tập đã làm trong tiết học.

- Ghi nhớ cách xác định thu thâp, xử lý, tổ chức, phân tích dữ liệu thông qua các bài toán.

- Làm bài tập sau: Tìm hình ảnh các biểu đồ cột, biểu đồ tranh, bảng số liệu trên thực tế em gặp.

- Chuẩn bị bài mới: đọc trước nội dung bài 2: “Biểu đồ cột kép”.